

— Sao cô không nói thêm Nguyên Hương nàng Leuam, nàng May, Katy, Thu Thu, Thủy Liễu, Mộng Kiều vào cho đủ danh sách? Đàn bà có cái lợi, là sắc đẹp dẫn tới thành công dễ dàng, vượt qua các trở ngại mà đàn ông quyền biến, gan dạ, giỏi võ phải thúc thủ. Song lại có cái hại: đàn bà rất dễ mềm lòng. Một phút đắm say, một giây đồng hồ ghen tuông có thể làm hỏng đại cuộc (1). Từ nhiều năm nay, tôi coi Văn Bình và Nguyên Hương như người ruột thịt, nên tôi rất mong hai người thành vợ, thành chồng. Nhưng mỗi tình vợ chồng chỉ là hạt bụi, so với mỗi tình tổ quốc, mỗi tình nhân loại. Tổ quốc còn cần Văn Bình một thời gian nữa. Vì quyền lợi tổ quốc, chuyện vợ chồng cần được gác lại, trừ phi...

Ông Hoàng ngưng nói. Điện thoại reo trong phòng. Ông tổng giám đốc mở cặp da, đưa cho Văn Bình một tờ giấy đánh máy:

— Đây, bản tóm tắt nội vụ, anh đọc qua rồi ta sẽ tiếp tục nói chuyện.

Văn Bình ngồi gọn trong chiếc ghế bành lớn. Riêng cái ghế đồ sộ này là bằng chứng của mối ưu ái ông Hoàng đối với chàng. Từng trọ tại khách sạn Senbor, Văn Bình đã biết đồ đạc trong phòng một giường như loại phòng ông Hoàng thuê chỉ gồm một cái ghế nhỏ xíu, một tủ đêm, một bàn làm việc tí hon, và một cái giường bé bằng là hết. Hắn ông Hoàng đã dẫn riêng bồi khách sạn mang

1) Những người đàn bà này đều yêu Văn Bình. Mỗi người đã xuất hiện trong một bộ truyện Z-28.

cái ghế bành rùn rầy này lên cho chàng ngồi, vì biết tình chàng ghét cay, ghét đắng loại ghế lưng cứng.

Liếc sang bên, Văn Bình thấy Nguyên Hương đang nhìn trộm chàng, hai má hây hây. Không biết nàng đỏ mặt vì yêu chàng hay còn ghen với cô gái giang hồ Pui luật tân. Nguyên Hương vội quay ra chỗ khác.

Ông Hoàng nói chuyện điện thoại xong, Văn Bình cũng vừa đọc xong hai trang giấy đánh máy chi chít. Chàng thở phào ra một tiếng nhẹ. Ông Hoàng gật gù.

— Anh nghĩ sao?

— Thưa, lý thú lắm. Tôi xin phép được cáng đáng vụ này.

— Biết hợp với anh nên tôi gọi anh từ Baghió về. Dầu sao, tôi cũng cần nói rõ là rất khó.

— Thưa, càng khó tôi càng thích.

Ông Hoàng cười:

— Theo anh, vụ này khó không?

Văn Bình đáp:

— Khó. Lần đầu tiên, tôi nghe chuyện giao thông, liên lạc tình báo bằng thời miền học.

— Các chốt cũng mới nhận lãnh công tác giao liên bằng thời miền này lần đầu tiên. Ta khám phá ra, một phần do may mắn, phần khác do các hoạt động phối hợp giữa ta và tình báo Tây phương. Một nhân viên C.I.A. ở Mạc tư khoa tóm được cuốn an-bom tối mật ghi hình các cán bộ giao liên

do thám của Nga số. An-bom này được gửi về Hoa thịnh đốn, và C.I.A. đã in lại cho ta một bản.

Trong an-bom đặc biệt này, có chân dung của Cáclốt. Sở dĩ, ta quan tâm đến hẳn vì cách đây 18 tháng, MI-6 (1) suýt phăng ra một tổ chức gián điệp Xô viết ở Hồng Kông. Nhờ mỹ nhân kế, MI-6 truy nguyên ra Cáclốt, và theo dõi hẳn một thời gian. Song vào giờ chót, hẳn mời chài được cô gái Trung hoa ăn lương của MI-6. Nặng tình với Cáclốt, nàng không chịu chỉ điểm cho MI-6 nữa. Do đó, Cáclốt ung dung trở về Mạc tư khoa.

Sau chuyến thất bại này, MI-6 liên lạc với ta, và nhờ ta dòm chừng, vì họ tiên đoán Cáclốt còn léo hánh tới Nam vang, Vạn tượng, Sài Gòn, Tân gia ba, Mani nhiều lần nữa.

Thì nay, Cáclốt dẫn xác đến Mani. Kể ra, Cáclốt không phải là điệp viên tầm thường. Hẳn tốt nghiệp ưu hạng trường đại học Kuchinô (2). Gọi là trường đại học, nhưng đây là một trung tâm đào tạo gián điệp hoạt động ở ngoại quốc, thuộc quyền trung ương GRU. Hẳn là nhân viên của Nha V (3), được tuyên dương công trạng

1) MI-6 (Military Intelligence 6) là cơ quan Phân gian Anh quốc. 2) trường này ở gần Mạc tư khoa. Trường Kuchinô do Sở Huấn luyện điều khiển. Ngoài Kuchinô, còn có các trường Ngoại giao Quân sự (do tướng Khlopov điều khiển), trường Ngoại ngữ Quân sự, trường Truyền tin, trường Tình báo ở Fili.. 3) Nha V của RU chuyên về phá hoại, do tướng Mikhail Andri-nouich Kochetkov điều khiển. Trung ương RU gồm 8 nha, và rất nhiều sở, ban đặc biệt.

nhiều lần về tinh can đảm, thông minh và quyền biến.

— Thưa, Cáclốt tiếp xúc với ai ở đây?

— Ta chưa nắm được đầu mối cụ thể. Song có hai giả thuyết: một là Cáclốt liên lạc với giám đốc trú sứ ân tế RU ở Mani (1), hai là với ban tình báo của trung ương đảng Cộng sản Phi luật tân Hukbalahap Tuy nhiên theo tài liệu của phần gián Phi và C.I.A., RU chưa có trú sứ ân tế ở Mani.

— Nghĩ là Cáclốt phải tiếp xúc với phái viên của Hukbalahap.

— Đúng.

— Thưa ông, tôi nghe nói quâu Huk được Trung cộng tiếp tế và điều khiển. Sao lại dính liu đến RU ở đây?

— Trước kia lãnh tụ Huk là Taruc nhận mệnh lệnh trực tiếp của Bắc kinh. Nhưng từ khi Taruc bị bắt, ủy ban trung ương đảng Huk đã quay sang Mạc tư khoa. Tuy nhiên, tôi sẽ nhờ anh khám phá thêm chi tiết về sự chuyển hướng chính trị này. Bây giờ, tôi cần đề cập đến tai nạn phi cơ sáng nay trên không phận Mani.

1) tổ chức lấy tin đặt tại một thị trấn, một khu vực ở ngoại quốc, danh từ chuyên môn gọi là «trú sứ». «Trú sứ» ở ngoài sứ quán là «trú sứ ân tế» (illegaj residence). RU gọi trú sứ là rezidentura. Nha I của RU, phụ trách ân tế do phó đô đốc Leonid Konstantionvich Bekrenev điều khiển, cho đến 1962 sang Mỹ giả làm tùy viên hải quân trong sứ quán Xô viết. Đầu 1963, Bekrenev bị triệu hồi về Mạc tư khoa.

— Thưa, ông có đoán chắc là tai nạn này được dàn xếp từ trước không?

— Thú thật, tôi không hiểu tại sao chiếc phi cơ thương mại Constellation lại đâm vào chiếc phóng pháo cơ từ Clark bay lên mặc dầu tôi đã nắm được chứng cứ chắc chắn là có sự phá hoại, và là một sự phá hoại được toan tính. Chứng cứ này là Ramiré, một nhân viên của đài kiểm soát phi trường. Vì một nguyên nhân ta chưa tìm ra, Ramiré đã ra lệnh cho chiếc Caravelle hạ thấp xuống để va phải chiếc phi cơ quân sự.

Nguyễn Hương xen vào:

— Thưa, Ramiré đã mất tích rồi.

Ông Hoàng lắc đầu:

— Không. Thoạt tiên, có tin Ramiré mất tích. Nhưng người ta vừa gọi điện thoại cho tôi hay rằng Ramiré không hề gì.

Nguyễn Hương đề nghị:

— Sao ta không bắt Ramiré?

Ông Hoàng lặng thinh, ngồi hút xì gà, mặc cho Văn Bình trả lời. Văn Bình cười:

— Tuy chưa nắm trọn được vấn đề, tôi tin là không nên hoặc chưa nên bắt Ramiré. Vì Ramiré đã ra lệnh cho phi công thương mại hạ thấp để lâm nạn. Và trên phi cơ này có Cáclốt, nhân viên giao liên RU.. Nghĩa là Ramiré phải làm cho một cơ quan tình báo chống lại đảng Huk, và chống lại RU.

Nguyễn Hương hấp tấp:

— Anh có cho rằng Ramiré là nhân viên Phản

gián Phi luật tân không? Theo tôi, Phản gián Phi nhờ ta điều tra để đánh lạc hướng.

Văn Bình vẫn cười:

— Tôi e lý cô đưa ra không đứng vững. Giả sử Phản gián Phi dùng tay vào, họ không thể hy sinh hai cái máy bay đắt tiền và nhất là tính mạng của gần một trăm con người. Ngay đến hoạt động trong vùng địch, họ cũng không thể nhẫn tâm đến thế, huống hồ đây là đất nhà... Và lại, mật vụ Phi không giống như mật vụ KGB, RU của Nga số, muốn bắt ai, giết ai cũng được. Phi luật tân là một nước dân chủ, Quốc hội Phi lại mạnh vô cùng, tổng giam một người trái phép cũng đủ tù một gông, chứ chưa nói đến việc gây ra tai nạn phi cơ nữa.

Vả lại, đã ở lâu trong nghề, hẳn cô đã biết phản gián Phi chẳng đại gì khoa chiêm, giống trống âm ỹ. Nghi ngờ Cáclốt, họ sẽ thân nhiên chờ hẳn xuống Mani, rồi bố trí bám sát từng giây, từng phút, xem hẳn tiếp xúc với ai. Xong xuôi, làm luôn một mẻ cá lớn. Vừa nhẹ nhàng, vừa hữu hiệu, không hơn là hai phi cơ đâm nhau trên trời hay sao!

Ông Hoàng hít một hơi xì gà:

— Quả anh không phụ sự kỳ vọng của tôi! Anh nói rất đúng. Sở Phản gián Phi không thể, và không đại gì gây ra tai nạn không trung, vừa làm hại sinh mạng hành khách, vừa lay ông tôi ở bụi này. Sau khi tai nạn xảy ra, tổng giám đốc RU ở Mạc tư khoa đã biết.

Nguyễn Hương im thin thít. Song nàng còn lườm Văn Bình một cái dài thề lè như xa lộ Sài Gòn — Biên Hòa rồi mới chịu thua. Ông Hoàng hỏi chàng :

— Theo anh, ai là người bỏ tiền sai Ramiré ?

Văn Bình đáp :

— Phải là một cơ quan gián điệp đối nghịch với RU, nhưng phải là cơ quan gián điệp tàn nhẫn không đếm xỉa đến mạng người. Do đó, tôi không nghi ngờ Intelligence Service hoặc Phòng Nhì Pháp. Có thể đó là Trung Cộng, hoặc một nước trung lập thân Cộng nào ở Đông nam á.

Ông Hoàng vỗ vai chàng :

— Thành thật khen ngợi anh. Vì thế, tôi quyết định không bắt Ramiré. Tôi đã can thiệp với cơ quan an ninh Phi mặc cho hắn tự do. Trong một vài ngày nữa, tôi tin RU sẽ phái người vào đây, điều tra vụ Cáclốt, và đương nhiên họ sẽ lưu ý đến Ramiré. Ta sẽ mượn tay Ramiré để phẳng ra đường giày RU. Anh nghĩ sao ?

— Thưa, tôi cũng nghĩ như ông.

— Giờ đây, tôi đi sâu vào vụ Cáclốt. Công cuộc giao liên bằng thời miên được đặt trên nguyên tắc như sau : người ta phải tìm một nhân viên có bộ thần kinh lạnh lặn, khỏe mạnh, nghĩa là chưa từng đau bệnh thần kinh, đặt dưới áp lực thời miên cho ngủ đi. Sự thời miên có thể được thực hiện bằng mắt — một chuyên viên, phần nhiều là y sĩ đặc biệt, nhìn thẳng vào mắt, cho đến khi đương sự thiếp đi, hoặc bằng một dụng cụ riêng.

Sau khi đương sự ngủ say, người ta truyền lệnh bằng miệng cho y học thuộc. Lệnh này ăn sâu vào tiềm thức, đương sự không biết nội dung ra sao. Muốn biết, người ta phải thôi miên đương sự lần nữa, và trong cơn mê sáng y sẽ nói ra những điều được ghi trong tiềm thức.

Duy có điều khó khăn là phải nắm được chìa khóa. Dịch mật mã phải biết chìa khóa. Đọc mật lệnh ghi trong óc nhân viên liên lạc bằng thời miên cũng thế. Chìa khóa này có thể là một bản nhạc, một lời nói, một tiếng động đặc biệt nào đó. Trong khi mê ngủ, nhân viên liên lạc bắt được « chìa khóa » sẽ tuôn ra như máy.

Ngừng một phút để châm điều Ha-van mới, ông Hoàng tiếp :

— Cho nên, phương pháp giao liên bằng thời miên học có hiệu lực gấp trăm các phương pháp thông thường. Dầu nhân viên liên lạc bị bắt, hắn vẫn chẳng biết gì mà khai. Tiêm huyết thanh sự thật, hoặc mỡ óc, cũng vô ích. Khám phá ra « chìa khóa » lại chẳng dễ nào. Khám phá ra « chìa khóa » mật mã đôi khi mất hàng tháng, hàng năm — có cái hàng mấy chục năm chưa tìm ra — phương chi đây là khám phá hư vô. Trên trái đất, có hàng triệu ức âm thanh khác nhau, mỗi âm thanh có thể được dùng làm « chìa khóa », thử hỏi làm sao biết được.

— Trừ phi một sự tình cờ...

— Phải; một sự tình cờ mà RU không bao giờ ngờ tới. Cơ quan RU không bao giờ ngờ rằng phi cơ chở Cáclốt đâm vào một phi cơ quân sự trên

không phan Mani. Các lốt bị thương xoang trên người, song những vết bỏng đau đớn làm hấn bất tỉnh.

Tuy nhiên, nguyên nhân chính của sự bất tỉnh là Các lốt đung đầu thật mạnh vào vách phi cơ. Y sĩ của ta đã tìm ra một vết thương trên đầu Các lốt. Tai nạn đột ngột làm hấn vô cùng xúc động. Trạng thái này gia tăng tới cực độ sau khi hấn bị thương vào đầu. Các lốt ngắt di, rồi nói lầm nhảm.

Như anh và tôi đã nói hồi nãy, ta phăng ra vai trò giao liên của Các lốt nhờ sự tỉnh cờ. Hấn được chở vào bệnh viện, và may mắn làm sao, người nữ điều dưỡng được cử ra săn sóc hấn lại là cô Rôsitá.

Văn Bình nói :

— Thưa, trong hồ sơ tôi đã đọc hết đoạn nói cô Rôsitá gọi điện thoại cho Phán gián.

Ông Hoàng gạt tàn thuốc vào cái đĩa đồng chạm trở tuyệt đẹp :

— Phán gián Phi rất đáng khen ngợi, với những nữ nhân viên thông minh và tháo vát như Rôsitá. Trong cơn mê sảng, Các lốt lắp bắp mấy tiếng Fêrôvích... Nha V... Visenkô... nếu là người khác thì không biết bao giờ nội vụ mới được khám phá. Rôsitá được học khóa bồi túc kỹ thuật tại Xung thẳng do C.I.A. tổ chức, theo sự yêu cầu của phán gián Phi. Nàng được học về tổ chức nội bộ của RU và KGB, nên biết rõ về Nha V.

Được tin, sĩ quan trực nhật của Phán gián báo cáo ngay lên tổng giám đốc. Nửa giờ sau,

ảnh khờ Phán gián tìm ra căn cước của Các lốt. Tên thật của hấn là Fêrôvích, và Visenkô là thượng cấp của Các lốt. Sợ dùng nhân viên Phi bị lộ nên Phán gián nhờ ta.

Văn Bình ngắt lời :

— Nếu sợ dùng nhân viên Phi bị lộ, tại sao còn phái Ôka ra phi trường đón tôi?

— Anh đã hỏi tôi một lần rồi, song tôi không đáp. Anh thừa hiểu tại sao tôi im lặng. Vì tôi sợ nói ra anh sẽ mất tư tưởng khách quan trong cuộc điều tra. Tôi muốn anh tìm ra, tiện hơn.

Điếu xi-gà của ông Hoàng tắt ngúm. Ông ngồi xuống bàn, báng khuàng nhìn máy điện thoại. Nhìn kỹ, chàng thấy ông tổng giám đốc già hơn hồi chàng ở Sài Gòn nhiều. Tuy nhiên, cái dáng dấp hiền lành và ngờ nghệch cố hữu vẫn không thay đổi. Vẫn bộ âu phục cũ kỹ, may dân lấy người, phở ra cái ngực lép kẹp, dường như bị vi trùng lao đục rỗng, đôi chân khăng khiu luôn luôn sợ ngã, cặp kính cận thị dày cộm, và giọng nói từ tốn, nhẹ nhàng. Ông Hoàng dễ làm thiên hạ tưởng ông là một tiểu chức về hưu khúm núm, sợ sệt, hơn là một thân thánh gián điệp.

Mỗi lần gặp ông, Văn Bình lại chan chứa trong lòng mối tình thân thiết không bờ bến.

Chàng hỏi chậm rãi :

— Thưa, tôi sẽ phải làm gì?

Ông Hoàng đứng lên, đi bách bộ như hồi nãy :

— Thật ra, tôi chẳng biết nên làm gì trước, làm gì sau nữa. Phán gián Phi vừa yêu cầu tôi, tôi

triệu anh về ngay, và giao lại cho anh định đoạt. Tuy nhiên, nếu anh hỏi ý kiến, tôi chỉ muốn nhấn mạnh điểm này: Cáclốt nhận nhiệm vụ tới Mani truyền cho Hukbalahap một mệnh lệnh.

Hắn là mệnh lệnh vô cùng quan trọng, họ mới không dùng phương pháp liên lạc thông thường. Tương anh nên biết là cộng sản Huk ở đây đang ở vào tình trạng thảm bại ghê gớm. Hồi tổng thống Ramon Magsaysay còn là bộ trưởng Quốc phòng, loạn quân Huk bị đánh thua tới tả, phần lớn bị cầm tù, hoặc đầu hàng, còn lại một thiểu số cương ngạnh gồm toàn đảng viên trung kiên rút sâu vào vùng rừng núi. Từ bấy đến nay, chính phủ Phi với sự trợ giúp của hạm đội thứ 7 của Mỹ đã ngăn chặn không cho đồng lõa quốc tế của quân Huk mang lên khi giới vào trong nước. Nhưng đó là chuyện cũ. Nếu Nga sò bí mật tiếp tay cho quân Huk, chính phủ Phi khó kiếm soát được hữu hiệu. Vì anh lạ gì, Phi gồm 7.000 hòn đảo lớn nhỏ, chạy dài trên một diện tích bao la, dầu bao vây chặt chẽ đến đâu cũng không triệt được tàu ngầm của địch.

Lê Diệp hỏi, giọng kinh ngạc :

— Thưa ông, ngoài khơi đệ thất hạm đội canh phòng ngày đêm, tàu ngầm của địch phải đi từ phía bắc xuống, làm cách nào đổ bộ vào bờ bẻ Phi được? Và lại, nếu họ lên vào được, ban đêm họ cũng phải nhờ lên « sọc » lại bình diện, hệ thống ra-đa dọc duyên hải Phi luật tân không thể bỏ sót.

Ông Hoàng đáp :

— Đồng ý với anh là miền duyên hải Phi được phòng vệ hết sức chu đáo. Song còn 2 điều quan trọng : thứ 1, đệ thất hạm đội không có quyền phiến hà những chiếc tàu đi lại ngoài khơi, vì biển khơi là đường lưu thông quốc tế ; thứ hai kỹ thuật gián điệp ngày nay tăng tiến hơn xưa rất nhiều, nhờ những phát minh trong lãnh vực nguyên tử. Mạng lưới phòng vệ chỉ hữu hiệu đối với tàu ngầm thông thường. Còn nếu là tàu ngầm nguyên tử chạy hàng vạn hải lý dưới biển, không cần nhô lên thì khác. Hướng hồ Nga sò lại vừa chế ra một loại tàu ngầm bô tui, chạy bằng nhiên liệu nguyên tử để dùng trong công tác gián điệp nữa.

Ông Hoàng quay về phía Văn Bình :

— Tôi hy vọng anh sẽ tìm ra giải đáp cho những câu hỏi sau đây : Cáclốt sẽ gặp ai ở Mani ? Tại sao lại có cuộc gặp gỡ này ? Ai phá không cho Cáclốt gặp phái viên Huk ? Tôi tin là nhiều khó khăn ghê gớm sẽ xảy ra. Tuy Phi là đất bạn, anh vẫn phải hoạt động một mình, không ai giúp đỡ.

— Thưa, Cáclốt còn ở bệnh viện không ?

— Còn. Phán gián Phi cho biết một vài người đáng điều khả nghi lảng vảng bên ngoài. Tôi tiên đoán đêm nay, hoặc chậm lắm là sáng mai người ta sẽ bắt cóc Cáclốt. Có Rôsitita là một nhân viên đặc lực. Anh sẽ hợp tác với Rôsitita.

— Thưa, bao giờ tôi gặp nàng ?

— Ngay bây giờ.

Văn Bình nhận thấy vẻ mặt Nguyễn Hương đổi khác. Con ghen vô lý lại bùng dậy trong lòng

nàng. Song trước mặt ông Hoàng, nàng phải giả vờ thân nhiên.

Bỗng ngoài hành lang có tiếng đặng hắng. Rồi có tiếng gõ cửa. Ông Hoàng nhìn đồng hồ tay. Lê Diệp hỏi bằng tiếng Anh:

— Ai đó ?

Bên ngoài đáp:

— Gary.

Lê Diệp mở cửa. Khách lạ là một thanh niên Phi đeo kính mát, dáng điệu lạnh lợi. Thấy Lê Diệp, y bắt tay thân mật như bạn thân đã lâu, Gary nói:

— Có phong bì đặc biệt cho bạn.

Lê Diệp ký vào cuốn sổ màu vàng, rồi dỡ lấy cái phong bì lớn, gắn xi đỏ chót. Gary ngúc đầu chào Lê Diệp. Rồi không để ý đến mọi người trong phòng, lặng lẽ khép cửa bước ra.

Lê Diệp đặt cái phong bì trước mặt ông Hoàng. Ông tổng giám đốc chậm chạp xé ra, bên trong còn phong bì khác. Lại xé ra. Còn một phong bì thứ ba.

Nguyễn Hương cũng đặt trên bàn một cái va-li nhỏ, mở ra bên trong có một cái máy nhỏ, trông như máy chữ. Văn Bình đã dùng loại máy này nhiều lần: đó là máy dịch mật điện xách tay tối tân. Nguyễn Hương cho tờ giấy chừa trong phong bì vào máy. Bàn tay nàng chạy thoăn thoắt một cách thành thạo trên máy.

Ông Hoàng nhìn nàng, không thốt một lời. Ba phút sau, dịch xong mật điện, nàng trao cho

ông Hoàng. Không khí trong phòng trở nên nghiêm trọng.

Đọc xong, ông tổng giám đốc đưa cho Văn Bình. Lê Diệp và Nguyễn Hương châu đầu lại đọc. Nội dung bản dịch như sau:

Tối mật.— Chi in làm 2 bản, một bản giữ trong văn phòng tổng giám đốc Phần gián Phi luật tân, bản thứ nhì gửi bằng bưu tá đặc biệt cho tổng giám đốc Tỉnh báo Việt nam cộng hòa.

Nội dung: Đương sự được đưa vào phòng giải phẫu riêng trong bệnh viện Trung ương. Nhân viên y tá đều là sĩ quan cao cấp của sở Phần gián.

Theo kế hoạch, chúng tôi dùng thôi miên làm đương sự mê man. Trong vòng 135 giây đồng hồ, đương sự bắt đầu ngủ. Y sĩ ra lệnh cho đương sự nói hết những điều giấu trong tiềm thức song đương sự chỉ ú ớ và không nói gì.

Đương sự ú ớ đúng 10 phút thì ngủ say. Y sĩ đánh thức đương sự dậy và thôi miên lần thứ nhì. Đương sự không ú ớ nữa mà là nói lắp bắp, dáng điệu rất mới mẻ.

Cuộc thôi miên diễn ra đúng 2g50p. Đương sự đã tiết lộ nhiều điều quan trọng. Tuy nhiên, đương sự không nói một câu nào rõ ràng. Sở dĩ có tình trạng này là vì chúng tôi không nắm được « chìa khóa ». Dưới áp lực của thôi miên, cộng vào sự xúc động thần kinh, đương sự phải bộc lộ một phần tiềm thức, nhưng sự bộc lộ này quá lộn xộn.

Chuyên viên của chúng tôi, sau khi ráp nối, cần nhắc, và nghiên cứu những lời nói lẻ tẻ của đương sự.

đã đến kết luận như sau đây : đương sự được thiếu tá Visenkô, thuộc Nha V, RU, Mạc tư khoa, đặc phái sang Mani, đề trao một mật lệnh (đương sự không nói rõ là trao cho ai, trao ở đâu...) Đại cương của mật lệnh này là một phái đoàn chuyên viên của Nha V, hợp lực với Nha 9 của KGB (1), sắp tới Phi luật tân (đương sự không nói rõ phái đoàn này gồm bao nhiêu nhân viên, bao giờ sẽ đến, đến bằng phương tiện nào, và đến để làm gì...)

Chuyên viên của chúng tôi cho rằng phái đoàn RU và KGB kể trên đến Phi với một công tác tối hệ, vì đương sự nhắc đến tên trung tướng Rôgốp (2), nhân vật cao cấp RU.

Vì tính chất quan trọng của nội vụ nên chúng tôi quyết định đánh thức đương sự dậy và thôi miên lần thứ ba. Nhưng lần này, đương sự ngủ thiếp luôn, không sống lại nữa. Đương sự còn thở đều hòa trong vòng 30 phút, rồi yếu dần. Y sĩ chuyên môn lập tức mở lồng ngực, lấy trái tim ra xoa nắn, và tiêm thuốc hồi sinh. nỗ lực này hoàn toàn thất bại. Đương sự đã chết.

Chuyên viên của chúng tôi cho rằng đương sự chết vì sau ba lần bị thôi miên liên tiếp, lại bị vết thương vào đầu nên khối óc bị tê liệt, máu bị nghẽn không lên được, và trung tâm thần kinh bị thiếu dưỡng khí.

1) Nha 9 của KGB, chuyên về khủng bố, được đặt trên ba tiêu chuẩn : podryv (phiến động), razlozhenie (làm cho ung thối), và oslablenie (làm cho suy nhược).

2) tướng Aleksandr Semennovich Rogov là phụ tá hành động của tướng Ivan Aleksandrovich Serov, tổng giám đốc RU.

Chúng tôi hy vọng quý Sở có thể khai thác những tin tức này thắng lợi.

Ký tên

Tổng giám đốc Phán gián.

Mặt ông Hoàng sa sầm. Ông trầm ngâm nhìn làn khói xì gà xanh biếc.

Một lát sau, ông nói giọng mơ màng :

— Cá lốt chết rồi. Không khéo chúng ta phải trả công việc lại cho phán gián Phi và lên đường về Sài Gòn mất thôi.

Văn Bình đứng phắt dậy :

— Thưa ông, nhờ lời khai vô tình của Cáclốt, ta đã khám phá được một phần nội vụ. Cáclốt sống hay chết có can dự gì đến chương trình hoạt động của ta đâu !

Ông Hoàng thở dài :

— Tôi quên chưa nói với anh một điều : nếu Cáclốt còn sống, tôi dự định tạo điều kiện cho bọn Huk đến bệnh viện bắt hẳn mang đi, rồi phái anh đi theo. Ta sẽ phăng ra tờ chức tình báo của bọn Huk. Dần dà, ta sẽ biết rõ ngày, giờ, địa điểm đồ bộ của phái đoàn gián điệp Sô viết. Đảng này, hẳn đã thiệt mạng. Không còn mồi, còn câu cá sao được nữa.

— Ta đang còn cái mồi Ramirê.

— Ramirê không quan trọng bằng Cáclốt. RU sẽ bắt Ramirê để tìm ra tổ chức đã sai hẳn phá hoại chiếc phi cơ thương mại chở Cáclốt. Ramirê không thể dẫn ta đến phái đoàn gián điệp Sô viết.

— Thi ta kiếm mồi khác.

— Mỗi nào nữa ?

Văn Bình ưỡn ngực :

— Tôi sẽ đứng ra làm mỗi.

Nguyễn Hương la lên :

— Anh định giả làm Cáclốt tr ? Đâu được.
Anh không giống Cáclốt mấy may.

Ông Hoàng ngồi xuống, ôm trán :

— Tôi đã nghĩ đến kế hoạch này, và mỗi lo ngại đầu tiên của tôi cũng là anh không giống Cáclốt về hình vóc và nét mặt. Tuy nhiên, tôi lo ngại mà không lo ngại. Chỉ đáng lo ngại nếu bọn Huk đã biết mặt Cáclốt.

Theo nề nếp giao liên hiện tại của RU, liên lạc viên từ trung ương đến thường không biết mặt nhân viên tại địa phương. Họ chỉ cần trao đổi mật hiệu với nhau mà thôi. Nhưng cũng có thể họ biết mặt nhau. Trong trường hợp này, kế hoạch của ta sẽ thất bại. Và điều phải xảy ra là Văn Bình sẽ bị hy sinh. Đối với Sở, Văn Bình là một phần tử quan trọng.

Ông nhìn thẳng vào mắt Văn Bình :

— Tôi không muốn anh thiệt mạng. Anh đang còn nhiều việc phải làm. Thôi, chúng ta bỏ cuộc là hơn.

Văn Bình khần khoản :

— Giả sử họ không biết mặt nhau thì sao ? Phàm trong nghề này, nguy hiểm là thường. Chuyển công tác nào tôi cũng cạ sát với cái chết. Tôi muốn ông trả lời câu hỏi này : ông có chấp thuận ý kiến giả làm Cáclốt không ?

— Ý kiến anh rất hay, mặc dầu quá táo bạo

— Như vậy là ông bằng lòng rồi.

— Thật ra, tôi chưa bằng lòng. Vì kế hoạch của anh là một sự liều lĩnh ghê gớm. Song nếu anh muốn, tôi sẽ cố gắng giúp đỡ. Việc thứ nhất : Lê Diệp sẽ ở lại với anh.

Mặt Văn Bình sáng rực lên :

— Cám ơn ông.

Ông Hoàng ném mẩu xi gà đã tắt xuống đất :

— Tôi cần dặn anh một điều quan trọng : không nên kéo dài thời giờ. Phải hành động thật nhanh, địch mới trở tay không kịp. Hành động thật nhanh, anh sẽ có nhiều hy vọng giữ được bí mật. Dầu địch phăng ra anh là Cáclốt giả hiệu cũng muộn rồi.

— Thưa, ông còn lưu lại đây bao lâu ?

— Lưu lại Phi, hay lưu lại khách sạn này ?

— Thưa, cả hai.

— Tôi chưa biết sẽ ở lại Mani mấy ngày nữa. Phiên họp của Minh ước Liên phòng Đông Nam Á dự định kéo dài một tuần. Nhưng có lẽ tôi về Sài Gòn nội ngày mai. Ở nhà còn một vài việc khá quan trọng. Cái phòng này trong khách sạn Sen-bon, tôi chỉ thuê để gặp anh. Tôi không ở đây đâu, anh đừng ngại. Thôi, tôi đi đây.

Nguyễn Hương đập vào cửa. Cửa phòng mở ra ngay. Gã vệ sĩ riêng của ông tổng giám đốc, vai dày thịt, tay dài như tay vượn, thoăn thoắt bước vào. Gặp Văn Bình, hắn nhăn răng cười. Văn Bình sực nhớ cách đây không lâu chàng đã

bắt tay hấn trong trụ sở của ông Hoàng, xương hấn suýt bị dập nát dưới sức nội công ghê gớm của chàng. Tuy cười vui vẻ, hấn vẫn nhìn Văn Bình bằng cặp mắt dè dặt và sợ sệt.

Văn Bình hắt hàm :

— Khỏe không ?

Gã vệ sĩ đáp :

— Thưa anh, xương tay tôi còn đau.

Lé Diệp phá lên cười :

— Nếu anh làm Văn Bình tức giận lần nữa, sẽ bị gãy tay như chơi.

Nguyễn Hương quắc mắt — trong cơn thịnh nộ, nàng lại đẹp hơn — dẫn từng tiếng :

— Các anh đừng bắt nạt.

Rồi quay về phía Văn Bình :

— Mãnh hổ nan địch quần hồ. Anh còn ăn hiếp vệ sĩ của ông tổng giám đốc, em sẽ huy động chị em trong Sở đánh anh một trận.

Ông Hoàng xoa tay :

— Thôi, bận lắm, để dành về nước. Đã có xe chưa ?

Gã vệ sĩ cung kính :

— Thưa, đã tới. Đang chờ dưới đường.

— Có gì khả nghi không ?

— Thưa không.

Không chào Văn Bình. Nguyễn Hương lặng lẽ xách va-li ra hành lang. Quen với tình tình thất thường của nàng, Văn Bình giữ vẻ mặt thản nhiên. Chàng thừa biết lát nữa, nàng sẽ òa lên khóc như đứa trẻ.

Văn Bình kéo rèm che cửa sổ nhìn xuống đường.

Ông Hoàng lù khù đi cạnh gã vệ sĩ cao lớn, vai u thịt bắp. Một chiếc tắc xi cũ kỹ đậu sát lề. Nguyễn Hương chờ ông Hoàng trèo lên mới xách va li vut đến. Chàng khen thầm sự bố trí giản dị mà hữu hiệu của ông Hoàng.

Gã vệ sĩ không lẽ chỉ được dùng làm vi, lực lượng bảo vệ chính gồm hai người mặc thường phục, ngồi trên vét-pa ở bên kia đường. Trong va li xách tay của Nguyễn Hương cũng có một khẩu tiểu liên ngắn, nhẹ, và rất nhạy. Nếu động dụng, nàng chỉ giật mạnh một cái, quai va li tuột ra, kéo theo khẩu súng tối tân. Đạn tự động lên nòng, nàng nâng lên là bắn.

Tài xế phóng ra giữa đường. Văn Bình nhún vai : chỉ nhìn lối mở cửa, và lái xe, chàng đã biết hấn là người chuyên sống về nghề tắc xi, đưa đón hành khách ở Mani.

Chàng quay lại hỏi Lé Diệp :

— Bọn mình đi thôi chứ ?

Lé Diệp đáp :

— Tôi đi trước anh 5 phút. Chúng mình có phòng ở khách sạn Bay View.

— Bay View à ?

— Phải, anh cứ dặn tắc xi như thế. Khách sạn này sang trọng nhất nhì Mani.

Văn Bình liếc đồng hồ :

— Tối rồi, có lẽ bọn mình đi ăn cái đã.

— Anh ăn một mình tiện hơn. Ông Hoàng dặn tôi không nên đi chung với anh sợ lộ.